

# THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

- ▶ *Thương mại đồ nội thất văn phòng toàn cầu có dấu hiệu phục hồi trong nửa cuối năm 2020.*
- ▶ *Thị phần đồ nội thất bằng gỗ của Việt Nam trong tổng nhập khẩu của Đan Mạch tăng.*
- ▶ *Ước tính, năm 2020 xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ đạt 12,3 tỷ USD, tăng 15,7% so với năm 2019.*



## THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ THẾ GIỚI

**Thế giới:** Theo Trung tâm nghiên cứu công nghiệp Ý (CSIL), mặc dù chịu tác động của đại dịch Covid-19, thương mại đồ nội thất văn phòng toàn cầu có dấu hiệu phục hồi trong nửa cuối năm 2020. Phần lớn đồ nội thất văn phòng xuất khẩu có nguồn gốc từ Trung Quốc, Ca-na-đa, Đức, Hoa Kỳ và Ý. Đặc biệt, Trung Quốc đã tăng tỷ trọng

xuất khẩu mặt hàng này trên thế giới từ 30% trong năm 2010 lên tới 44% vào năm 2020.

Triển vọng về mức tiêu thụ đồ nội thất văn phòng toàn cầu năm 2021 dự báo phục hồi cao hơn ở Châu Á -Thái Bình Dương, trong khi ở Bắc Mỹ được dự báo tăng 3% và dự báo mức tăng trưởng thấp ở Châu Âu, Trung Đông và Châu Phi.

## TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

Theo ước tính, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong tháng 12/2020 đạt 1,3 tỷ USD, tăng 5,2% so với tháng 11/2020, tăng 16,7% so với tháng 12/2019. Trong đó xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 1,01 tỷ USD, tăng 0,5% so với tháng 11/2020, tăng 20,4% so với tháng 12/2019. Trong năm 2020, trị giá xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ ước đạt 12,3 tỷ USD, tăng 15,7% so với năm 2019. Trong đó xuất khẩu sản phẩm gỗ ước đạt 9,49 tỷ USD, tăng 21,8% so với năm 2019.

Đồ nội thất bằng gỗ là mặt hàng xuất khẩu chính trong 11 tháng năm 2020, tỷ trọng xuất khẩu mặt hàng này chiếm 69,3% tổng trị giá xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ, đạt 7,64 tỷ USD, tăng 15,6% so với cùng kỳ năm 2019. Hầu hết các mặt hàng đồ nội thất bằng gỗ đều có trị giá tăng trong 11 tháng năm 2020, dẫn đầu về trị giá xuất khẩu là mặt hàng đồ nội thất phòng khách và phòng ăn đạt 2,44 tỷ USD, tăng 21,9% so với cùng kỳ năm 2019; Tiếp theo là mặt hàng đồ nội thất nhà bếp có tốc độ

tăng trưởng cao nhất, tuy nhiên trị giá chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu.

Dăm gỗ là mặt hàng xuất khẩu lớn thứ 2 trong cơ cấu mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ. Trong 11 tháng năm 2020 xuất khẩu dăm gỗ đạt 1,33 tỷ USD, giảm 1,1% so với cùng kỳ năm 2019. Gỗ, ván và ván sàn xuất khẩu trong 11 tháng năm 2020 đạt 1,18 tỷ USD, giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2019. Đây là hai mặt hàng duy nhất giảm xuất khẩu trong cơ cấu mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu trong 11 tháng năm 2020.

Đáng chú ý, xuất khẩu dăm gỗ giảm là tín hiệu tốt đối với ngành chế biến gỗ và sản phẩm gỗ. Nguồn nguyên liệu cho dăm gỗ có thể đưa vào chế biến để tạo ra các mặt hàng có giá trị gia tăng cao hơn, như viên nén, các loại ván... góp phần thúc đẩy ngành gỗ chế biến và xuất khẩu tăng trưởng bền vững.

### Mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu trong tháng 11 và 11 tháng năm 2020

Mặt hàng	Tháng 11/2020 (Nghìn USD)	So với tháng 11/2019 (%)	11 tháng năm 2020 (Nghìn USD)	So với 11 tháng năm 2019 (%)	Tỷ trọng 11 tháng (%)	
					Năm 2020	Năm 2019
<b>Tổng</b>	<b>1.236.162</b>	<b>28,6</b>	<b>11.023.320</b>	<b>15,6</b>	<b>100,0</b>	<b>100,0</b>
<b>Đồ nội thất bằng gỗ</b>	<b>929.828</b>	<b>33,8</b>	<b>7.642.468</b>	<b>22,5</b>	<b>69,3</b>	<b>65,4</b>
<i>Đồ nội thất phòng khách và phòng ăn</i>	<i>275.862</i>	<i>0,1</i>	<i>2.444.868</i>	<i>21,9</i>	<i>22,2</i>	<i>21,0</i>
<i>Ghế khung gỗ</i>	<i>305.082</i>	<i>41,4</i>	<i>2.332.077</i>	<i>30,5</i>	<i>21,2</i>	<i>18,7</i>
<i>Đồ nội thất phòng ngủ</i>	<i>218.626</i>	<i>74,9</i>	<i>1.820.910</i>	<i>5,8</i>	<i>16,5</i>	<i>18,0</i>
<i>Đồ nội thất nhà bếp</i>	<i>80.446</i>	<i>79,6</i>	<i>673.113</i>	<i>88,7</i>	<i>6,1</i>	<i>3,7</i>
<i>Đồ nội thất văn phòng</i>	<i>49.813</i>	<i>47,2</i>	<i>371.499</i>	<i>1,3</i>	<i>3,4</i>	<i>3,8</i>
<b>Dăm gỗ</b>	<b>100.487</b>	<b>10,3</b>	<b>1.330.857</b>	<b>-1,1</b>	<b>12,1</b>	<b>14,1</b>
<b>Gỗ, ván và ván sàn</b>	<b>118.992</b>	<b>9,0</b>	<b>1.178.438</b>	<b>- 0,05</b>	<b>10,7</b>	<b>12,4</b>
<b>Cửa gỗ</b>	<b>4.005</b>	<b>20,8</b>	<b>35.130</b>	<b>12,0</b>	<b>0,3</b>	<b>0,3</b>
<b>Đồ gỗ mỹ nghệ</b>	<b>1.804</b>	<b>38,1</b>	<b>22.176</b>	<b>13,9</b>	<b>0,2</b>	<b>0,2</b>
<b>Loại khác</b>	<b>81.047</b>	<b>32,3</b>	<b>814.251</b>	<b>12,5</b>	<b>7,4</b>	<b>7,6</b>

Nguồn: Tính toán theo số liệu từ Tổng cục Hải quan



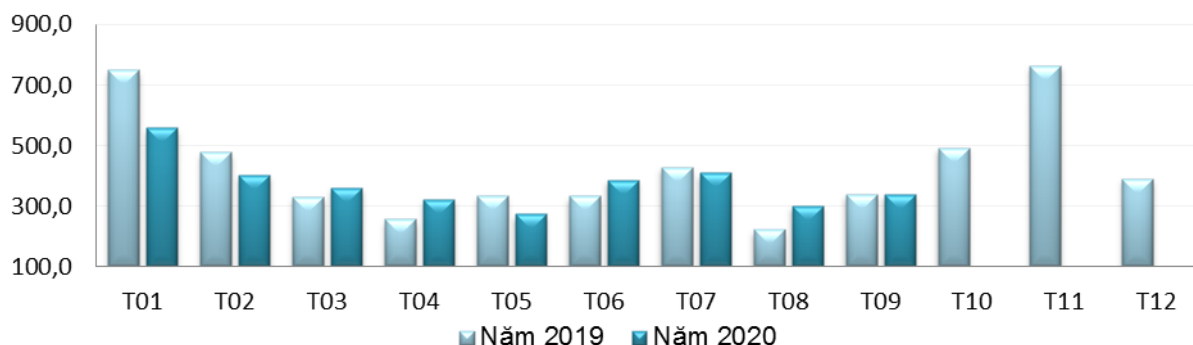
## DUNG LƯỢNG THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU ĐỒ NỘI THẤT BẰNG GỖ CỦA ĐAN MẠCH VÀ THỊ PHẦN CỦA VIỆT NAM

Theo số liệu từ Cơ quan Thống kê châu Âu, trị giá nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Đan Mạch trong 9 tháng đầu năm 2020 đạt 173,16 nghìn tấn,

trị giá 509,39 triệu Eur (tương đương triệu 621,45 USD), tăng 6,8% về lượng và tăng 4,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.

### Đan Mạch nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ năm 2019 - 2020

(ĐVT: Nghìn Eur)



Nguồn: Eurostat

Theo Trung tâm nghiên cứu công nghiệp Ý (CSIL), với mức tiêu thụ đồ nội thất tăng hơn 20% trong 5 năm qua, Đan Mạch là một trong những quốc gia có hoạt động tốt nhất trong số các nước Tây Âu. Mức tiêu thụ đồ nội thất bình quân đầu người tương đối cao, đứng thứ 4 ở Châu Âu. Tiêu thụ đồ nội thất được đáp ứng phần lớn nhờ nhập khẩu. Đan Mạch nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ nhiều nhất từ các thị trường nội khối như Ba Lan và Thụy Điển. Tỷ trọng nhập khẩu từ 2 thị trường này chiếm 47,4% tổng lượng nhập khẩu của Đan Mạch.

Trung Quốc là thị trường cung cấp đồ nội thất lớn thứ 3 cho Đan Mạch, là thị trường lớn nhất

trong các thị trường cung cấp ngoài khối cho Đan Mạch. Trong 9 tháng đầu năm 2020 nhập khẩu từ Trung Quốc đạt 18,15 nghìn tấn, trị giá 53,97 triệu Eur (tương đương 65,84 triệu USD), giảm 2,4% về lượng và giảm 4,4% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.

Việt Nam là thị trường cung cấp đồ nội thất bằng gỗ lớn thứ 9 cho Đan Mạch trong 9 tháng đầu năm 2020 đạt 4,42 nghìn tấn, trị giá 19,54 triệu Eur (tương đương 23,84 triệu USD), tăng 8,4% về lượng và tăng 9,8% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019. Tỷ trọng nhập khẩu từ Việt Nam tăng thêm 0,1 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2019.



## Thị trường cung cấp đồ nội thất bằng gỗ cho Đan Mạch 9 tháng đầu năm 2020

Thị trường	9 tháng năm 2020			So với 9 tháng năm 2019 (%)		Tỷ trọng 9 tháng theo lượng (%)	
	Lượng (Tấn)	Trị giá (Nghìn Eur)	Trị giá (Nghìn USD)	Lượng	Trị giá	Năm 2020	Năm 2019
<b>Tổng</b>	<b>173.164</b>	<b>509.385</b>	<b>621.450</b>	<b>6,8</b>	<b>4,7</b>	<b>100,0</b>	<b>100,0</b>
Ba Lan	51.561	127.909	156.049	12,9	11,2	29,8	28,2
Thụy Điển	30.446	68.235	83.247	-8,7	-12,3	17,6	20,6
Trung Quốc	18.150	53.970	65.843	-2,4	-4,4	10,5	11,5
Lít-va	17.853	54.000	65.880	22,4	18,1	10,3	9,0
Đức	9.426	36.964	45.096	5,4	-2,0	5,4	5,5
E-xtô-ni-a	8.163	20.192	24.635	10,3	4,7	4,7	4,6
Ý	6.415	13.041	15.910	8,4	14,4	3,7	3,6
U-crai-na	4.598	10.807	13.184	13,7	21,4	2,7	2,5
Việt Nam	4.418	19.544	23.843	8,4	9,8	2,6	2,5
Bun-ga-ri	2.981	10.799	13.175	91,5	71,6	1,7	1,0
Thị trường khác	19.153	93.924	114.587	6,0	4,2	11,1	11,1

Nguồn: Eurostat

Trong cơ cấu đồ nội thất bằng gỗ Đan Mạch nhập khẩu trong 9 tháng đầu năm 2020, mặt hàng đồ nội thất phòng khách và phòng ăn (mã HS 940360), ghế khung gỗ (mã HS 940161+940169) là hai mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn nhất. Trong 9 tháng đầu năm 2020 nhập khẩu đồ nội thất phòng khách và phòng ăn của Đan Mạch đạt 167,2 triệu Eur (tương đương 204 triệu USD), tăng 10,9% về lượng và tăng 4,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019. Đan Mạch nhập khẩu mặt hàng này chủ yếu từ thị trường Ba Lan, Thụy Điển và Trung Quốc.

Tiếp theo là mặt hàng ghế khung gỗ nhập khẩu trong 9 tháng đầu năm 2020 đạt 39,19 nghìn tấn, trị giá 206,9 triệu Eur (tương đương 252,45 triệu USD), giảm 0,1% về lượng, nhưng tăng 4,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019. Ba Lan, Thụy Điển, Trung Quốc và Việt Nam là những thị trường cung cấp chính ghế khung gỗ cho Đan Mạch. Nhập khẩu ghế khung gỗ của Đan Mạch từ thị trường Ba Lan cao nhất với lượng chiếm 35,6% tổng lượng ghế khung gỗ nhập khẩu.

### Đan Mạch nhập khẩu mặt hàng đồ nội thất bằng gỗ 9 tháng đầu năm 2020

Mặt hàng (Mã HS)	9 tháng năm 2020			So với 9 tháng năm 2019 (%)		Tỷ trọng 9 tháng theo lượng (%)	
	Lượng (Tấn)	Trị giá (Nghìn Eur)	Trị giá (Nghìn USD)	Lượng	Trị giá	Năm 2020	Năm 2019
<b>Tổng</b>	<b>173.167</b>	<b>509.385</b>	<b>621.450</b>	<b>6,8</b>	<b>4,7</b>	<b>100,0</b>	<b>100,0</b>
940360	80.119	167.216	204.003	10,9	5,6	46,3	44,5
940161 + 940169	39.193	206.923	252.446	-0,1	4,5	22,6	24,2
940340	25.140	65.222	79.571	7,2	11,5	14,5	14,5
940350	22.637	51.320	62.610	7,4	-1,4	13,1	13,0
940330	6.079	18.705	22.820	-2,3	-4,4	3,5	3,8

Nguồn: Eurostat

Mã HS 940161+ 940169: Ghế khung gỗ; HS 940360: Đồ nội thất phòng khách và phòng ăn; HS 940350: Đồ nội thất phòng ngủ; HS 940340: Đồ nội thất nhà bếp; HS 940330: Đồ nội thất văn phòng

Tỷ giá: 1 EUR = 1,22 USD